

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 175/2022/HS-ST

Ngày: 26/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Hoài Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Phúc Duy Khang

2/ Bà Phan Thị Mai Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Hưng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 145/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Minh M**; giới tính: Nam; sinh ngày 22/01/2003, tại Trà Vinh; thường trú: Số 1357 Nguyễn Thị Định, khu phố 3, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 1042 Nguyễn Thị Định, khu phố 3, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn Bùi (sinh năm 1981) và bà: Nguyễn Thị Tuyết Minh (sinh năm 1983); Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Không

Tiền sự:

- Ngày 30/10/2019, Công an phường Thạnh Mỹ Lợi xử phạt 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 23/10/2020 Công an phường Thạnh Mỹ Lợi xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/4/2021 đến nay. (có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn H**; giới tính: Nam; sinh năm: 1997, tại tỉnh Quảng Ngãi; thường trú: xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Nhà không số, tổ 28, khu phố 3, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc:

Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ba (sinh năm: Không rõ) và bà: Nguyễn Thị Lan (sinh năm 1966); Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/10/2021 đến nay. (có mặt)

Người bị hại:

Bà Huỳnh Thị Thu Thủy, sinh năm 1966

Địa chỉ: 36 Đường Bình Trưng, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Đức Triều, sinh năm 1979

Địa chỉ: xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Bà Đỗ Thị Kim Nguyệt, sinh năm 1969

Địa chỉ: 4.12 Lô J, chung cư 17,3ha, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Ông Phạm Chí Linh, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khóm 4, Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Minh M và Nguyễn H là bạn bè quen biết do cùng sử dụng ma túy với nhau. Để có tiền sử dụng ma túy, cả hai rủ nhau đi cướp giật tài sản của người đi đường để lấy tiền tiêu xài. Khoảng 17 giờ ngày 19/4/2021, Nguyễn H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 76C1-707.84 chở Mẫn đi cướp giật tài sản. Khi đi đến đường Nguyễn Thị Định hướng ra cầu Giồng Ông Tố thì Hận phát hiện bà Đỗ Thị Kim Nguyệt điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 59B1-062.39 chở bà Huỳnh Thị Thu Thủy ngồi phía sau trên tay bà Thủy có cầm túi xách màu đen để ở giữa hai người nên Hận nói cho Mẫn biết để giật. Hận điều khiển xe mô tô đi theo xe của bà Nguyệt, khi đến trước nhà số 361A đường Lương Định Của, Khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Hận điều khiển xe vượt lên ép sát bên trái bà Nguyệt, Mẫn ngồi sau dùng tay phải giật túi xách bên trong có 01 điện thoại Iphone 6 plus và 700.000 đồng của bà Thủy nhưng bà Thủy giằng co giật lại làm cả hai xe ngã xuống đường. Lúc này, Hận dựng xe mô tô đứng dậy để tẩu thoát thì anh Phạm Chí Linh đang đi phía sau nhìn thấy nên chạy xe đụng vào xe Hận nhưng Hận vẫn nỗ lực máy xe tẩu thoát, còn Mẫn chạy bộ về hướng đường Mai Chí Thọ thì anh Linh quay xe đuổi theo Mẫn, khi đến trước nhà số 327 đường Lương Định Của, Khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức thì anh Linh cùng với người đi đường bắt giữ được Mẫn, giao Công an phường An Phú lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, M khai nhận cùng với Nguyễn H thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 21/10/2021, Cơ quan điều tra đã đưa được Nguyễn H về làm việc. Tại Cơ quan điều tra H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Riêng chiếc xe mô tô biển số 76C1-707.84 H mượn của anh Lê Đức Triều để đi công việc anh Triều không biết H sử dụng xe để cướp giật tài sản. Sau khi thực hiện xong tội phạm, khoảng 02 ngày sau, H cầm xe của anh Triều cho một người đàn ông tên Linh (ở khu vực chợ đầu mối Thủ Đức) với giá 9.000.000 đồng và đã đóng tiền lời cho Linh được 1 tháng với số tiền 650.000 đồng, sau đó H đến chuộc xe thì không tìm được người đàn ông tên Linh nên H đi về nhà mẹ ở Đồng Nai, đến ngày 21/10/2021 thì bị bắt.

Kết luận định giá tài sản số 302 ngày 30/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus có trị giá 1.633.000 đồng, đối với túi xách không định giá được.

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt: 2.333.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 túi xách màu đen có dây đeo bằng kim loại, kích thước: 20cm x 13cm, bên trong giỏ xách có: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, hư màn hình (đã qua sử dụng) và số tiền: 700.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: chị Huỳnh Thị Thủy Thủy yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng là tiền hư hỏng tài sản và tiền mua thuốc do bị ngã bị thương tích nhẹ, bà Thủy không yêu cầu giám định thương tích. Gia đình của Mẫn và Hận đã bồi thường số tiền 3.000.000 đồng nên bà Thủy không yêu cầu gì thêm.

Anh Lê Đức Triều, là chủ sở hữu xe mô tô biển số 76C1-707.84 đã nhận bồi thường từ gia đình của Hận, không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố Đặng Minh M và Nguyễn H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Minh M và Nguyễn H về tội “Cướp giật tài sản”, đồng thời đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Minh M từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố; bị cáo

thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. lời sau cùng các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của các bị cáo như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 19/4/2021 Nguyễn H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 76C1-707.84 chở Đặng Minh M thực hiện hành vi cướp giật 01 túi xách màu đen bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus trị giá 1.633.000 đồng và 700.000 đồng tiền mặt của bà Huỳnh Thị Thu Thủy, tại trước nhà số 361A đường Lương Định Của, Khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.333.000 đồng. Mẫn bị bắt quả tang, còn Hận tẩu thoát đến ngày 21/10/2021 thì bị bắt.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo sử dụng xe gắn máy chiếm đoạt tài sản là sử dụng phương tiện nguy hiểm có thể gây nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của người khác Do đó có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Đặng Minh M và Nguyễn H đã phạm vào tội: “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Mẫn có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy

định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Đối với thương tích của bà Thủy, bà Thủy từ chối giám định nên không có căn cứ xác định thương tích để định khung hình phạt.

Đối với hành vi Nguyễn H mượn xe mô tô biển số 76C1-707.84 của anh Lê Đức Triều, sau đó đem xe đi cầm cho một người đàn ông tên Linh (không rõ lai lịch, ở khu vực chợ đầu mối Thủ Đức) với giá 9.000.000 đồng và Hận khai đã đóng tiền lời cho Linh được 1 tháng với số tiền 650.000 đồng, sau đó Hận đến chuộc xe thì không tìm được người đàn ông tên Linh. Anh Triều khai đã được Hận thông báo và anh Triều đồng ý cho Hận đem xe đi cầm nên Hận không có ý thức chiếm đoạt xe của anh Triều. Gia đình Hận đã bồi thường tiền chiếc xe cho anh Triều, anh Triều đã nhận tiền không có yêu cầu gì khác. Do đó, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Hận về hành vi này.

Đối với anh Lê Đức Triều, khi cho Hận mượn xe, không biết Hận sử dụng xe vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Triều.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là bà Huỳnh Thị Thu Thủy đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 túi xách màu đen có dây đeo bằng kim loại, kích thước: 20cm x 13cm, bên trong giỏ xách có: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, hư màn hình (đã qua sử dụng); Số tiền: 700.000 đồng. Đây là những tài sản hợp pháp của bà Huỳnh Thị Thu Thủy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Thủy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Minh M và Nguyễn H phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Đặng Minh M: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2021.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn H: 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2021.

3. Áp dụng Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Minh M và Nguyễn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Đặng Minh M và Nguyễn H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND tp Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an tp Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an tp Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an tp Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS tp Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Hoài Thu**